

Số: 05 /2021/QĐST

TP Hoà Bình, ngày 18 tháng 03 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2020/TLST-DSST ngày 08 tháng 10 năm 2020

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* ông Đồng Văn T (tên gọi khác là Kh)sinh năm 1970

Địa chỉ : SN 86 tổ 01 Phường Tân Thịnh ,thành phố Hòa Bình tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh Th sinh năm 1987.

Địa chỉ : Tổ 01 Phường Phương Lâm, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa bình

2- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đồng Văn T (tức Kh) yêu cầu ông Nguyễn Minh Th phải hoàn trả cho ông số tiền nợ là 99.000.000đ (Chín mươi chín triệu đồng).Trong đó nợ gốc là 85.000.000đ (Tám mươi lăm triệu đồng) nợ lãi tính đến ngày 10/12/2020 là 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng).Ông Nguyễn Minh Th hoàn toàn nhất trí với số tiền nợ mà ông T (Kh) yêu cầu ông phải trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu ông Th không thi hành xong còn phải chịu khoản tiền lãi bằng lãi suất cơ bản của ngân hàng nhà nước quy định tại thời điểm tương ứng số tiền trên chậm trả.

- *Về án phí:* ông Đồng Văn T (Kh) phải nộp 1.237.500đ ,ông Th phải nộp 1.237.500đ án phí dân sự sơ thẩm .

Ông T (Kh) đã nộp 2.475.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0007032 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục THADS Thành phố Hòa Bình đối trừ ông T (Kh) được hoàn lại 1.237.500đ (Một triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

